

Bản án số: 01/2021/HSST.

Ngày: 28/01/2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Thế Dương.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Phan Xuân Hùng.  
2- Bà Lê Thị Tiến

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tân Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã M, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2020/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/HSST - QĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1- Vũ Văn H- Sinh năm 1992**, tại xã Q, huyện A, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện A, tỉnh H; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn H và bà Lê Thị B; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo H đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Q, huyện A, tỉnh H. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).*

**2- Vũ Đức Th - Sinh năm 1983**, tại xã Q, huyện A, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện A, tỉnh H; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn K *(Đã chết)* và bà Trần Thị V; Có vợ Cao Thị H và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã xã Q, huyện A, tỉnh H. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).*

**\* Người bị hại:** Anh Vũ Bá Kh - Sinh năm 1984 *(Đã chết)*.  
Địa chỉ: Đội 2, Thôn 1, xã Ông Đ, huyện Kh, tỉnh H

Người đại diện cho người bị hại: Chị Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1989 *(Vắng mặt)*.

Địa chỉ: Đội 2, Thôn 1, xã Ông Đ, huyện Kh, tỉnh H

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1- Công ty TNHH dệt nhuộm Jasan Việt Nam.

Địa chỉ: Khu công nghiệp dệt may Phố Nối B thuộc tổ dân phố Ph, phường D, thị xã M, tỉnh H.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Mai Ph - Sinh năm 1980 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: P501, T10, CT8 khu đô thị V, phường L, quận L, thành phố H.

2- Ông Vũ Văn H - Sinh năm 1960 (*Có mặt*).

Địa chỉ : Thôn B, xã Q, huyện A, tỉnh H

**\* Người làm chứng :**

1- Chị Phạm Thị Thu Ph - Sinh năm 1989 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn 1, xã K, huyện Th, thành phố H.

2- Anh Đinh Văn Đ - Sinh năm 1997 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn Ng, xã Ng, huyện Y, tỉnh H.

3- Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm 1989 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện Y, tỉnh H

4- Anh Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1984 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn Tử D, xã L, huyện Y, tỉnh H

5- Anh Nguyễn Minh Ph - Sinh năm 1985 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã M, tỉnh H

6- Chị Trần Thị Hải Y - Sinh năm 1983 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Số 18, ngõ 733, đường Nguyễn Văn L, phường H, thành phố H, tỉnh H.

7- Anh Lê Hữu D - Sinh năm 1978 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Lô ov3.04 khu chức năng đô thị X, tổ 7, phường Xuân Ph, quận N, thành phố H.

8- Ông Nguyễn Văn Ch - Sinh năm 1962 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Q, huyện A, tỉnh H

9- Bà Trần Thị V - Sinh năm 1956 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ : Thôn B, xã Q, huyện A, tỉnh H

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu đi làm tại các công ty nên khoảng tháng 6 năm 2019, Vũ Văn H gặp Vũ Đức Th. H nói: "*Đang cần làm chứng chỉ nghề vận hành xe nâng giả*" thì Th bảo có chỗ làm chứng chỉ nghề vận hành xe nâng giả với giá 1.550.000đ, H đồng ý và nhờ Th làm hộ. Sau đó, Th đã bảo H đưa 01 ảnh chân dung và chứng minh nhân dân của H cho Th. Th đã lên mạng xã hội mua của người chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ chứng chỉ và bản sao chứng chỉ hành nghề xe nâng giả hộ H. Một tuần sau, khi Th nhận được giấy tờ giả thì Th đã đưa cho H 01 chứng chỉ nghề giả có nội dung: "*Giám đốc Trung tâm đào tạo và dạy nghề Đông Nam Á số hiệu VH-07.540/17, vào sổ cấp bằng số 0781 ngày 30/7/2017 mang tên Vũ Văn H sinh ngày 19/3/1992, Giới tính Nam, Nơi sinh Hưng Yên, Nghề đào tạo*

Vận hành xe nâng, Khóa học từ tháng 5/2017 đến tháng 7/2017 tốt nghiệp loại Khá, chứng chỉ này có đóng dấu tròn màu đỏ bên trong ghi Viện khoa học Giáo dục và Nghề nghiệp- Viện nghiên cứu khoa học về Đông Nam Á của Việt Nam, có chữ ký và dấu chức danh màu đỏ ghi Giám đốc Trần Thanh Tùng, cùng với 02 bản chứng thực chứng chỉ nghề giả nêu trên được vào sổ chứng thực số 762 ngày 07/6/2019 có đóng dấu tròn màu đỏ ghi chữ UBND XÃ KIỀU KỲ H. GIA LÂM T.P HÁ NỘI, có chữ ký và dấu chức danh màu đỏ ghi chữ PHÓ CHỦ TỊCH Nguyễn Văn Thanh". H cầm chứng chỉ nghề và 02 bản chứng thực chứng chỉ nghề giả nêu trên rồi đưa cho Th tổng số tiền 1.550.000đ. Sau đó H cầm bản sao chứng thực chứng chỉ nghề giả nêu trên làm hồ sơ xin việc mang đến Công ty trách nhiệm hữu hạn dệt nhuộm Jasan Việt Nam (gọi tắt là Công ty Jasan), địa chỉ: Khu Công nghiệp dệt may Ph thuộc tổ dân phố Ph, phường Dị Sử, thị xã M, tỉnh H để xin việc làm. Tại đây, H được chị Phạm Thị Thu Phương sinh năm 1989 ở thôn 1, xã Kiều Bái, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng là nhân viên phòng quản lý nhân sự của Công ty Jasan tiếp nhận hồ sơ xin việc của H. Thấy trong hồ sơ xin việc của H có bản sao chứng thực chứng chỉ nghề vận hành xe nâng nên Công ty Jasan đã ký hợp đồng lao động với H và giao cho H sử dụng chiếc xe nâng nhãn hiệu Hangcha có số mã hiệu CPD20-AC3 để phục vụ công việc của Công ty Jasan.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/8/2020, H điều khiển xe nâng mã hiệu CPD20-AC3 chở hàng từ kho xuống khu vực nhuộm. Trên đường đi chở hàng Huỳnh gặp anh Vũ Bá Kh sinh năm 1984 ở thôn 1, xã Ô, huyện Kh, tỉnh H và anh Đinh Văn Đoàn sinh năm 1997 ở thôn Ngọc Tĩnh, xã Ngọc Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên đều là nhân viên của Công ty Jasan đang đứng ở khu vực tổ thiết bị của Công ty Jasan. Anh Kh nhờ H vận hành xe nâng chở các máy dệt hồng xuống khu vực nồi hơi, H đồng ý. H vận hành xe nâng dùng hai càng phía trước của xe nâng để chở máy dệt hồng. Lúc này anh Kh, anh Đoàn đứng lên càng bên trái của xe nâng để giữ máy dệt hồng, anh Kh đứng ở bên trong gần với H một tay bám vào trục xe, một tay giữ máy dệt hồng còn anh Đoàn đứng ở bên ngoài cạnh anh Khánh hai tay giữ máy dệt hồng nêu trên. Sau đó, H vận hành xe nâng chở anh Kh, anh Đoàn đứng ở trên càng xe nâng giữ máy dệt đi về phía nồi hơi của Công ty. Do không đảm bảo an toàn khi vận hành xe nâng nên khi H vận hành xe nâng đi được khoảng 50m thì máy dệt trên càng của xe nâng bị lật đổ sang bên trái phía anh Kh và anh Đoàn đang đứng làm anh Kh và anh Đoàn ngã từ trên càng xe nâng xuống đường. Anh Kh bị xe nâng chèn qua người. Hậu quả anh Kh bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu sau đó đã tử vong còn anh Đoàn không bị thương tích gì.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xảy ra vụ tai nạn lao động tại Công ty Jasan là khu vực đường nội bộ giữa khu vực nồi hơi và xưởng giặt số 1, xưởng giặt số 2 trong khuôn viên của Công ty. Mặt đường phẳng rộng 9,8m. Thống nhất chọn góc phía Tây Bắc xưởng giặt số 1 tiếp giáp với đường nội bộ nơi xảy ra vụ tai nạn lao động làm chuẩn, chọn mép đường phía Đông đoạn đường nội bộ xảy ra vụ tai nạn lao động là đường chuẩn để tiến hành khám nghiệm. Tại vị trí mặt đường nội bộ cách điểm mốc chuẩn 4,1m về phía Nam, cách đường chuẩn 3,3m về phía Tây là vị trí máy dệt cũ, hồng màu xanh nằm đổ trên mặt đường, máy này có KT (1,74x1,55x0,74)m. Máy trong tình trạng đổ vỡ rời các bộ phận tại hiện trường ký hiệu dấu vết (1). Tại vị trí xung quanh dấu vết (1) có các mảnh kim loại vỡ rơi tại mặt đường trên vùng có KT (3,85 x 3,18)m ký hiệu dấu vết (2). Tại vị trí trên mặt đường nội bộ cách dấu vết (1) về phía Nam 2,8m,

cách đường chuẩn 4,35m về phía Tây là tâm vùng máu tại hiện trường. Vùng máu có KT (1,02x0,8)m, ký hiệu dấu vết (3)

Biên bản khám nghiệm xe nâng nhãn hiệu Hangcha có số mã hiệu CPD20-AC3: Phía trước đầu xe là hệ thống trục nâng, 02 càng nâng có KT (1,1 x 1,13 x 2,55)m. Trên trục nâng bên trái có dán giấy chú ý vận hành xe nâng và dán cảnh báo cấm đứng dưới càng nâng và cấm đứng trên càng nâng. Kiểm tra các dấu vết xác định: Tại vị trí sườn bên trái của xe nâng để lại vết sạch bụi bần theo chiều từ trước về sau có KT (1,05x0,37)m và chất màu nâu đỏ nghi là máu bám dính trên sườn xe, bánh xe, chắn bùn phía trước của bánh sau xe. Toàn bộ vùng này có KT (1,24x1,03)m. Đo xe không tải điểm thấp nhất gầm xe nâng cách mặt đất nền kho hàng là 12,5cm. Gầm xe bằng sắt phẳng, hai bên gầm được sơn màu đỏ KT (28x86)cm, giữa gầm xe màu đen. Tại gầm xe bên trái để lại dấu vết sạch bụi bần theo chiều từ trước về sau trên vùng có KT (18x86)cm. Tại vị trí trục nâng bên trái có các dấu vết sạch bụi bần hình các ngón tay KT (40x12)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 1,2m. Điểm cao nhất cách mặt đất 1.65m.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi xác định: Toàn bộ vùng ngực, bụng hai bên nằm trên đường giữa, sát bờ dưới xương đòn trái có đám xây sát da trên diện bầm tím KT (50x30)cm. Mở kiểm tra vết thương vùng ngực bên trái thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, gãy phức tạp xương đòn trái, gãy cung trước các xương sườn 1,2,3,4,5,6,7,8 bên trái làm ngực biến dạng bẹp từ trước ra sau KT (30x10)cm, chọc dò khoang ngực bên trái bằng xi lanh thấy chảy nhiều máu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 115/GĐPY-PC09 ngày 27/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Anh Vũ Bá Kh chết là do Chấn thương ngực kín, trên người đa chấn thương.

Ngày 05/8/2020 Vũ Văn H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra: 01 chứng chỉ nghề vận hành xe nâng do Trung tâm đào tạo và dạy nghề Đông Nam Á cấp ngày 30/7/2017, số hiệu chứng chỉ VH-07.540/17 vào sổ cấp bằng số 0781 ngày 30/7/2017 (ký hiệu A) và 01 bản sao chứng thực chứng chỉ nghề vận hành xe nâng do Trung tâm đào tạo và dạy nghề Đông Nam Á cấp ngày 30/7/2017, số hiệu chứng chỉ VH-07.540/17 vào sổ cấp bằng số 0781 ngày 30/7/2017 (Ký hiệu A2).

Ngày 02/11/2020 Công ty Jasan giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra 01 bản sao chứng thực chứng chỉ nghề vận hành xe nâng do Trung tâm đào tạo và dạy nghề Đông Nam Á cấp ngày 30/7/2017, số hiệu chứng chỉ VH-07.540/17 vào sổ cấp bằng số 0781 ngày 30/7/2017 (Ký hiệu A1).

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã tiến hành thu thập 10 mẫu dấu hình tròn đỏ của Viện khoa học giáo dục và nghề nghiệp- Hội nghiên cứu khoa học về Đông Nam Á của Việt Nam (Ký hiệu M1); Thu 10 mẫu chữ ký của nguyên giám đốc Trần Danh Tùng (Ký hiệu M2); Thu 10 mẫu dấu tròn của Ủy ban nhân dân xã Kiêu Ky, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (Ký hiệu M1); Thu 10 mẫu chữ ký của Phó Chủ tịch Nguyễn Văn Thanh (Ký hiệu M2). Đồng thời xác định chỉ có tổ chức khoa học và công nghệ tên Viện khoa học giáo dục và nghề nghiệp trực thuộc Hội nghiên cứu khoa học về Đông Nam Á của Việt Nam không có tổ chức khoa học và công nghệ

nào đăng ký hoạt động với Bộ khoa học và công nghệ dưới tên Viện khoa học giáo dục và nghề nghiệp thuộc Viện nghiên cứu khoa học về Đông Nam Á của Việt Nam.

Tại bản kết luận giám định số 228/PC09 ngày 09/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận:

1. Các hình dấu tròn đỏ ghi nội dung *"VIỆN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỀ ĐÔNG NAM Á CỦA VIỆT NAM- VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC VÀ NGHỀ NGHIỆP"* trên tài liệu cần giám định ký hiệu A với hình dấu tròn có nội dung *"HỘI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỀ ĐÔNG NAM Á CỦA VIỆT NAM- VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC VÀ NGHỀ NGHIỆP"* được đóng trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

2. Chữ ký mang tên Giám đốc Trần Thanh Tùng được ký trên tài liệu cần giám định ký hiệu A với chữ ký của ông Trần Thanh Tùng được ký trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M2 khác dạng.

Hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào toàn bộ tài liệu gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 280/PC09 ngày 10/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận:

1. Chữ ký đứng tên Nguyễn Văn Thanh trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 không phải do người có mẫu chữ ký đứng tên Nguyễn Văn Thanh trên mẫu so sánh ký hiệu M2 ký ra, là chữ ký in màu.

2. Hình dấu tròn có nội dung *"UBND XÃ KIỀU KỲ H.GIA LÂM T.P HÀ NỘI"* trên mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với hình dấu tròn cùng nội dung trên mẫu so sánh ký hiệu M1 không phải do cùng một con dấu đóng ra, là hình dấu in màu.

Quá trình điều tra Vũ Văn H và Vũ Văn Th thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, Th khai: Th sử dụng điện thoại OPPO Neo 9 vỏ màu trắng bên trong lắp sim 0978782983 để đăng nhập tài khoản Facebook *"Thọ Đới"*. Khoảng tháng 6/2019 Th liên lạc với tài khoản Facebook tên *"Nhận làm chứng chỉ"* (không biết tên tuổi, địa chỉ) để làm chứng chỉ nghề vận hành xe nâng giả thì được tài khoản Facebook tên *"Nhận làm chứng chỉ"* đồng ý và nói giá làm chứng chỉ nghề vận hành xe nâng giả 900.000đ và bảo Th chụp ảnh chân dung, chứng minh nhân dân đồng thời đưa cho Th số điện thoại (không nhớ số) để Th liên lạc vào mạng Zalo. Sau đó Th bảo H đưa cho Th 01 ảnh chụp chân dung, chứng minh nhân dân của H. H đồng ý đưa cho Th 01 ảnh chụp chân dung của H, ngày hôm sau H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng bên trong lắp sim 0972000391 chụp chứng minh nhân dân mang tên Vũ Văn H rồi gửi qua mạng Zalo cho Th. Sau khi có ảnh chân dung và chứng minh nhân dân của H, Th chụp ảnh lại rồi gửi qua mạng Zalo cho người sử dụng tài khoản Facebook tên *"Nhận làm chứng chỉ"*. Người sử dụng khoản Facebook tên *"Nhận làm chứng chỉ"* nhận ảnh, chứng minh nhân dân và hỏi Th có làm thêm bản sao chứng thực chứng chỉ giả không thì Th bảo có, khoảng 2, 3 bản cũng được và gửi số điện thoại 0978782983 và địa chỉ của Th cho người sử dụng khoản Facebook tên *"Nhận làm chứng chỉ"*. Khoảng 05 ngày sau, có

người chuyển phát nhanh (*không biết tên tuổi địa chỉ, không nhớ bưu cục nào*) gửi đến cho Th 01 bì thư, Th cầm mở ra xem thấy bên trong có 01 chứng chỉ nghề giả mang tên Vũ Văn H và 02 bản chứng thực chứng chỉ nghề giả đều mang tên Vũ Văn H rồi Th đưa cho người chuyển phát nhanh 900.000đ. Th cầm chứng chỉ nghề giả và 02 bản chứng thực chứng chỉ nghề giả mang đến nhà H. Tại đây, Th đưa cho H 01 chứng chỉ nghề giả và 02 bản sao chứng thực chứng chỉ nghề giả, H cầm rồi trả cho Th 1.550.000đ. Th cầm tiền đi về, số tiền được lợi 650.000đ Th đã ăn tiêu hết.

Đối với hành vi Làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức của Th xảy ra tại huyện A, tỉnh H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M, tỉnh H đã có Công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi tiếp nhận để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 13/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã phúc đáp ủy quyền cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Công ty Jasan đã phúng viếng, bồi thường cho gia đình anh Vũ Bá Kh 400.000.000đ, gia đình Vũ Văn H bồi thường cho gia đình anh Kh 145.000.000đ. Đại diện gia đình anh Kh là chị Nguyễn Thị Q sinh năm 1989 ở thôn 1, xã Ô, huyện Kh (*là vợ của anh Kh*) đã nhận đủ số tiền trên không yêu cầu đề nghị gì. Đồng thời gia đình anh Kh có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H.

Đối với anh Đinh Văn Đoàn không bị thương tích nên không yêu cầu H và Công ty Jasan bồi thường.

Đối với xe nâng có mã hiệu CPD20-AC3 do H điều khiển. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty Jasan. Ngày 26/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Công ty Jasan xe nâng trên. Bà Phạm Mai Ph đại diện Công ty đã nhận lại tài sản trên không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO Neo 9 của Th và chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus của H. Quá trình điều tra Th và H đều khai sử dụng hai điện thoại trên vào việc phạm tội nhưng hai điện thoại trên đã bị hỏng, Th và H vứt đi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với 01 chiếc ảnh chân dung của H đưa cho Th để làm chứng chỉ nghề giả và 01 bì thư đựng chứng chỉ nghề giả Th khai đã vứt đi Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với chị Phạm Thị Thu Ph là người đã tiếp nhận hồ sơ xin việc bên trong có bản sao chứng thực chứng chỉ nghề của H. Quá trình điều tra xác định khi tiếp nhận hồ sơ chị Ph không biết bản sao chứng thực chứng chỉ nghề của H là giả nên không đủ căn cứ xử lý đối với chị Ph.

Đối với Công ty Jasan khi bố trí cho H được vận hành xe nâng nhưng không có quyết định bằng văn bản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã thông báo đến đoàn điều tra tai nạn lao động - Sở lao động thương binh xã hội tỉnh H để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với đối tượng sử dụng khoản Facebook tên "*Nhận làm chứng chỉ*", Th khai đã bán tài liệu, giấy tờ giả cho Th và đối tượng chuyển phát nhanh đã đưa tài

liệu, giấy tờ giả cho Th và cầm số tiền 900.000đ của Th. Quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng sử dụng khoản Facebook tên "*Nhận làm chứng chỉ*" và đối tượng giao hàng nhanh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ giải quyết sau.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSMH ngày 31/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố Các bị cáo: Vũ Đức Th về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự; Vũ Văn H về các tội Vi phạm quy định về an toàn lao động quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự và tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên toà hôm nay:** Vắng mặt người đại diện cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Q; Vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH dệt nhuộm Jasan Việt Nam là chị Phạm Mai Ph và vắng mặt toàn bộ những người làm chứng trong vụ án.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào đều đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vì những người vắng mặt đều đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

Bị cáo Th và bị cáo H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào duy trì công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo Th và bị cáo H và đề nghị với Hội đồng xét xử:

1- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 295, khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Khoản 1 Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

\* Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H phạm tội "*Vi phạm quy định về an toàn lao động*" và tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*".

\* Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn H từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về an toàn lao động*" và 01 (một) năm đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*". Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Vũ Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt.

2- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

\* Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đức Th phạm tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*".

\* Xử phạt: Bị cáo Vũ Đức Th từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng đến 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Th cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, tỉnh H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Th có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử lý vi phạm đối với người được hưởng án treo: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo đã bị kiểm điểm theo quy định tại Điều 91 của Luật thi hành án hình sự nhưng sau khi kiểm điểm vẫn tiếp tục vi phạm và đã được nhắc nhở bằng văn bản mà vẫn cố ý vi phạm thì Công an cấp xã, phường, thị trấn đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn báo cáo, đề nghị cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp quận, huyện, thành phố tiến hành trình tự, thủ tục đề nghị Tòa án có thẩm quyền quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 ngày 14/6/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

\* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

\* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Vũ Đức Th số tiền 650.000đ (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

\* Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã giải quyết với nhau xong và không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo Vũ Đức Th và bị cáo Vũ Văn H không tranh luận gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt cũng như về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M, Điều tra viên, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã M trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên điều hợp pháp.

[2]- Lời khai nhận của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, biên bản biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe nâng, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: *“Khoảng tháng 6 năm 2019 tại thôn Phú Cốc, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Vũ Đức Th đã có hành vi mua rồi bán cho Vũ Văn H 01 chứng chỉ nghề vận hành xe nâng giả và 02 bản sao chứng thực chứng chỉ nghề vận hành xe nâng giả lấy tổng số*



*tiền 1.550.000đ. Ngày 19/10/2019 H mang 01 bản sao chứng thực chứng chỉ nghề vận hành xe nâng giả đến Công ty trách nhiệm hữu hạn dệt nhuộm Jasan Việt Nam có địa chỉ Khu Công nghiệp dệt may Phố Nối B thuộc tổ dân phố Ph, phường D, thị xã Mỹ H, tỉnh H để xin việc làm và được Công ty Jasan ký hợp đồng lao động. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/8/2020, tại Công ty Jasan, H vận hành xe nâng chở anh Vũ Bá Kh, anh Đinh Văn Đoàn đứng trên cang của xe nâng để giữ máy dệt hồng. Do không đảm bảo an toàn khi vận hành xe nâng nên đã làm anh Kh, anh Đoàn ngã từ trên cang của xe nâng xuống đường. Hậu quả anh Kh bị xe nâng chèn qua người tử vong”. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào đã truy tố bị cáo Vũ Đức Th về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự; Vũ Văn H về các tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật hình sự và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự là chính xác và đúng pháp luật.*

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý của Nhà nước về các loại tài liệu và giấy tờ. Bị cáo Huỳnh còn xâm phạm đến an toàn lao động được pháp luật bảo vệ.

Hiện nay, tội phạm về làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức đang là vấn đề nóng trong xã hội; tội phạm được thực hiện nhằm trục lợi bất chính. Không ít người vì mục đích cá nhân không chính đáng nên đã mặc nhiên chấp nhận việc mua bán giấy tờ giả để thực hiện mục đích của mình. Hoạt động của tội phạm và nhóm tội phạm nói trên ngày càng tinh vi, thủ đoạn ngày càng phức tạp, gây bức xúc trong dư luận.

Bị cáo Th đã mua 01 chứng chỉ nghề giả ghi Viện khoa học Giáo dục và Nghề nghiệp - Viện nghiên cứu khoa học về Đông Nam Á của Việt Nam là cơ quan không có thật, chức danh giám đốc Trần Thanh Tùng là có thật nhưng chữ ký khác dạng và 02 bản chứng thực chứng chỉ nghề giả lấy tên cơ quan chứng thực là Ủy ban nhân dân xã Kiều Kỵ và chức danh phó chủ tịch Nguyễn Văn Thanh là có thật nhưng không phải do cùng con dấu và người có mẫu chữ ký trên mẫu so sánh để bán cho bị cáo H lấy tiền tiêu xài. Bị cáo H đã sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức mà bị cáo Th đưa cho để xin việc làm và được công ty Jasan ký hợp đồng lao động. Quá trình lao động do không đảm bảo an toàn khi vận hành xe nâng nên bị cáo H đã vi phạm an toàn lao động dẫn đến hậu quả làm anh Vũ Bá Kh tử vong.

Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình quản lý hành chính của Nhà nước, bị cáo H gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an toàn lao động gây dư luận xấu trong môi trường làm việc của các doanh nghiệp, là nỗi lo lắng bất bình cho các công nhân đang làm việc trong các doanh nghiệp. Vì vậy nay cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo.

Căn cứ vào tính chất vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo H, bị cáo phạm tội và bị xét xử trong cùng một lần về nhiều tội theo quy định tại Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự nên cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân

có ích cho gia đình, xã hội và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung cho các hành vi tương tự có thể xảy ra. Còn đối với bị cáo Th, bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà sẽ cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo Th có bố được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ giải phóng và có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo H có bố được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang và được đại diện của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H hiện sống phụ thuộc gia đình, bị cáo Th làm công nhân có thu nhập thấp chỉ đủ sinh hoạt hàng ngày, không có tích lũy, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử sẽ miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Đối với số tiền H trả cho Th 1.550.000đ. Th đã trả cho người không rõ họ tên có số tài khoản Facebook tên "*Nhận làm chứng chỉ*" số tiền 900.000đ, số tiền còn lại Th thu lời là 650.000đ. Xét đây là số tiền thu lời bất chính của Th nên sẽ cho truy thu số tiền này để sung quỹ nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH dệt nhuộm Jasan Việt Nam đã bồi thường, hỗ trợ cho gia đình anh Vũ Bá Kh số tiền 400.000.000đ, gia đình Vũ Văn H cũng đã bồi thường cho gia đình anh Kh số tiền 145.000.000đ. Đại diện gia đình anh Kh là chị Nguyễn Thị Q đã nhận đủ số tiền trên. Còn đối với anh Đinh Văn Đoàn không bị thương tích và không yêu cầu H cũng như Công ty Jasan bồi thường gì. Các bên đã giải quyết với nhau xong về vấn đề dân sự và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên:**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1/- Căn Cứ:** Điểm a khoản 1 Điều 295, khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Khoản 1 Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

\* Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H phạm tội "*Vi phạm quy định về an toàn lao động*" và tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*".

\* Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn H 02 (Hai) năm tù về tội "*Vi phạm quy định về an toàn lao động*" và 01 (Một) năm tù về tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*". Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Vũ Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

**2- Căn Cứ:** Điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

\* **Tuyên bố:** Bị cáo Vũ Đức Th phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức.*”

\* **Xử phạt:** Bị cáo Vũ Đức Th 02 (*Hai*) năm 03 (*Ba*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (*Bốn*) năm 06 (*Sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Th cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, tỉnh H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Th có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử lý vi phạm đối với người được hưởng án treo: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo đã bị kiểm điểm theo quy định tại Điều 91 của Luật thi hành án hình sự nhưng sau khi kiểm điểm vẫn tiếp tục vi phạm và đã được nhắc nhở bằng văn bản mà vẫn cố ý vi phạm thì Công an cấp xã, phường, thị trấn đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn báo cáo, đề nghị cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp quận, huyện, thành phố tiến hành trình tự, thủ tục đề nghị Tòa án có thẩm quyền quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 ngày 14/ 6/ 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

\* **Về Hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

\* **Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Vũ Đức Th số tiền 650.000đ (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

\* **Về án phí:** Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ Văn H và Vũ Đức Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, Tòa đã báo cho các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người đại diện của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhân:**

- VKSND thị xã M;
- Cơ quan CSĐT-CA thị xã M;
- Cơ quan T.H.A HS-CA thị xã M;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh H;
- Bị cáo;
- Người đại diện của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện
- Lưu HS vụ án.

**Trương Thế Dương**